| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN N**<br>**TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 114/2020/QĐST- HNGĐ | *Ninh Phước, ngày 06 tháng 7 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 136/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020, giữa;

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T,sinh năm 1993.
Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
Bị đơn; Ông Phạm Ngọc Q, sinh năm 1990
Địa chỉ; Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Bích T với ông Phạm Ngọc Q.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Bích T với ông Phạm Ngọc Q tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Phạm Ngọc Q thỏa thuận giao cho bà Nguyễn Thị Bích T nuôi cháu Phạm Nguyễn Khôi N, sinh ngày 09-3-2018, ông Phạm Ngọc Q nuôi cháu Phạm Phương U, sinh ngày 22-11-2012, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Bích T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 4.000.000đồng *(Bốn triệu đồng)* bà T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0022105 ngày 16-3-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích T 3.850.000 đồng (*Ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận***:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Sửu**